

Bản án số: 47/2022/HSST.
Ngày: 06/5/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Mỹ Lê

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Thanh Tâm

2. Bà Lương Thị Bảo Thùy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/HSST ngày 21/3/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXX ST-HS ngày 01/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/HSST-QĐ ngày 21/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê M, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972 tại Quảng Nam; Nơi cư trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Lê Th (đã chết) và bà Bùi Thị Ch, sinh năm: 1929. Vợ: Trần Thị H, sinh năm: 1980, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 29/12/1992, Lê Văn M (hiện là Lê M) bị Tòa án nhân dân huyện Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2. Họ và tên: Lê Trường H, tên gọi khác: B; Sinh năm: 1988 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Lê Trung R; sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1950; Vợ tên Diệp Lê Thu H sinh năm 1991, có 02 con lớn nhất sinh năm 2015 nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

3. Họ và tên: Lê Trường S, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Trung R; sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L; sinh năm 1950; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

4. Họ và tên: Lê Văn L, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1985 tại Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo. Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Lê Văn L, sinh năm 1950 và bà Lê Thị M (đã chết); Vợ tên Lê Thị Thùy Tr, sinh năm: 1986, có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

5. Họ và tên: Trần Thanh Ph, tên gọi khác: Đ; Sinh năm: 1985 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Trần Thanh H sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1963. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

6. Họ và tên: Trần Thanh Tr, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988 tại: Đồng Nai; Nơi cư trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông Trần Thanh Tr (đã chết) và bà Trần Thị Th sinh năm 1953. Vợ, con: Chưa có, Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

7. Họ và tên: Trần Văn D, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979 tại: Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 0/12. Con ông Trần Văn Y, sinh năm 1950 và bà Võ Thị Th, sinh năm 1953. Vợ tên Lê Thị Kim H, sinh năm: 1980, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

8. Họ và tên: Trần Tú X, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Trần Đình Nh; sinh năm 1950 và bà Đình Thị Kim L; sinh năm 1963. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/5/2021, đến ngày 31/5/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 24/5/2021, Lê Trường Hận đến quán cà phê của ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1974, ngụ khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh thì gặp Trần Thanh Tr, Trần Thanh Ph, Lê Văn L, Trần Tú X, Trần Văn D và Lê M cũng đang ngồi uống cà phê tại đây. Một lúc sau, H lấy 01 bộ bầu cua để phía sau nhà xe của quán rồi rủ tất cả những người trên đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua, mỗi ván đặt cược từ 10.000 đồng đến 30.000 đồng và H là người cầm cái, tất cả đồng ý.

Hình thức đánh bầu cua như sau: sử dụng 03 con xúc xắc hình lập phương có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai bỏ vào trong một cái ca nhựa lấy 01 cái đĩa nhựa úp lại, người cầm cái sẽ lắc, H dùng viên gạch vẽ trên nền nhà 06 ô vuông liên tiếp, chia làm 02 hàng mỗi hàng 03 ô tượng trưng cho các mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai để những người đánh bạc đặt tiền vào ô tùy chọn hoặc có thể đặt nhiều ô cùng 01 ván. Sau khi những người đánh bạc đặt tiền xong thì người cầm cái sẽ mở ra xem kết quả, nếu mặt ngửa lên của con xúc xắc trùng với ô mà những người đánh bạc đã tham gia đặt tiền thì người đó sẽ ăn tiền người cầm cái, nếu có 02 mặt giống nhau thì ăn tiền gấp đôi số tiền đã đặt và có 03 mặt giống nhau thì sẽ ăn gấp 03 lần số tiền đã đặt, còn không có mặt nào giống tương ứng với ô đã đặt tiền thì người chơi sẽ thua tiền nhà cầm cái.

Lê Trường H cầm cái được 30 phút thì nghỉ về đi công việc và giao lại cho Lê M cầm cái, 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Lê Trường S đến và thỏa thuận góp 1.000.000 đồng để cùng với Lê M cầm cái. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh phát hiện, bắt quả tang. Lê Trường S chạy thoát, đến ngày 03/6/2021, S cùng với Lê Trường H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Lê M mang theo 10.200.000 đồng để sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo lấy ra 1.000.000 đồng để đánh bạc và thua 800.000 đồng; Lê Trường H mang theo 300.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và thắng được 70.000 đồng; Lê Văn L mang theo 2.780.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc thắng được 10.000 đồng; Trần Thanh Ph mang theo 2.780.000 đồng, Ph sử dụng 700.000 đồng đánh bạc và thua số tiền 500.000 đồng; Trần Văn D mang theo 140.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và thắng được 400.000 đồng; Trần Tú X mang theo 120.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và thua hết 120.000 đồng; Trần Thanh T mang theo

140.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc và thua 30.000 đồng, còn Lê Trường S khi tham gia cầm cái thỏa thuận góp 1.000.000 đồng nhưng chưa giao tiền cho M.

Vật chứng vụ án:

+ Số tiền 6.990.000 đồng tại chiếu bạc; số tiền 9.200.000 đồng thu giữ trên người Lê M; số tiền 2.100.000 đồng thu giữ trên người Lê Văn L; số tiền 440.000 đồng thu giữ trên người Trần Văn D; số tiền 200.000 đồng thu giữ trên người Trần Thanh Ph; số tiền 110.000 đồng thu giữ trên người Trần Thanh Tr; số tiền 370.000 đồng Lê Trường H giao nộp và số tiền 1.000.000 đồng Lê Trường S giao nộp.

+ 03 con xúc xắc hình lập phương có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai.

Tại bản cáo trạng 93/CT-VKS-LK ngày 27/8/2021 và quyết định sửa đổi, bổ sung cáo trạng số 01/QĐ-VKS-LK ngày 28/02/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố các bị cáo Lê M cùng đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê M từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi; phạt tiền 10 đến 20 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt tiền bị cáo Lê Trường H và Lê Trường S, mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt tiền các bị cáo Lê Văn L, Trần Thanh Ph, Trần Thanh Tr, Trần Văn D, Trần Tú X mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

- Về vật chứng vụ án: 03 con xúc xắc hình lập phương có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 20.410.000 đồng thu tại chiếu bạc và trên người các con bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Những người tham gia tố tụng đồng ý đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, do không hiểu quy định pháp luật nên nghĩ chỉ ăn thua số tiền nhỏ thì không vi phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa đổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không ai ép buộc. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận vào sáng ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại quán cà phê của ông Nguyễn Quốc B, thuộc khu phố X, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, các bị cáo Lê M, Lê Trường H, Lê Trường S, Trần Thanh Tr, Trần Thanh Ph, Lê Văn L, Trần Văn D và Trần Tú X đã đánh bạc dưới hình thức “Bầu cua” ăn thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 20.410.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo là công dân có đủ nhận thức và năng lực, dù biết việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là hành vi bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn tham gia chơi đánh bạc nhằm mục đích sát phạt, tước đoạt tiền bạc tài sản của nhau. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo H là người cầm cái, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, bị cáo M cũng tham gia cầm cái và số tiền bị cáo dùng để đánh bạc nhiều nhất nên hình phạt của hai bị cáo H, M phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[4] Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, riêng S và H đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó cần xem xét giảm nhẹ, đối với M và H chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo, các bị cáo còn lại chỉ cần xử phạt tiền cũng đủ nghiêm để răn đe giáo dục. Ngoài hình phạt tù thì còn phạt tiền đối với M và H nhằm răn đe và phòng ngừa loại tội phạm này.

[5] Về vật chứng vụ án: tịch thi tiêu hủy 03 con xúc xắc hình lập phương có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 20.410.000 đồng là tiền dùng đánh bạc.

[6] Các vấn đề khác: số tiền 2.080.000.000 đồng thu giữ của Trần Thanh Ph, quá trình điều tra xác định được số tiền này Ph không sử dụng vào việc đánh bạc nên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã ra quyết định trả lại số tiền trên cho Ph là phù hợp.

Anh Nguyễn Quốc B không biết và cũng không lấy tiền xâu của những người tham gia đánh bạc nên không xử lý hình sự đối với anh B là đúng quy định.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê M, Lê Trường H, Lê Trường S, Trần Thanh T, Trần Thanh Ph, Lê Văn L, Trần Văn D và Trần Tú X phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê M 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

+ Xử phạt bị cáo Lê Trường H 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê M, Lê Trường H cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo thường trú giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt tiền bị cáo Lê Trường S 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt tiền bị cáo Lê Văn L 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng

+ Xử phạt tiền bị cáo Trần Thanh Ph 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng

+ Xử phạt tiền bị cáo Trần Thanh Tr 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng

+ Xử phạt tiền bị cáo Trần Văn D 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng

+ Xử phạt tiền bị cáo Trần Tú X 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Lê M 10.000.000 (Mười triệu) đồng

Phạt tiền bị cáo Lê Trường H 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.410.000 đồng (theo giấy nộp tiền vào tài khoản kho bạc nhà nước Long Khánh ngày 05/10/2021).

Tịch thu tiêu hủy: 03 con xúc xắc hình lập phương có 06 mặt in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh và giấy nộp tiền vào tài khoản Ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam chi nhánh Đồng Đăng Nai ngày 05/10/2021).

- Áp dụng Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê M, Lê Trường H, Lê Trường S, Trần Thanh Tr, Trần Thanh Ph, Lê Văn L, Trần Văn D và Trần Tú X, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án TPLK;
- VKSND TPLK;
- Bị cáo; CATPLK;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Mỹ Lệ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Tùng

Lương Thị Như Nga